TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*An nhơn, ngày 22 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số nhà 93 đường N, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

**** Bị đơn***: Bà Trương Thị L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm 7, thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Xác định bà Trương Thị L còn nợ bà Hồ Thị H số tiền vay gốc 127.200.000đ, tiền lãi 2.800.000đ, tổng cộng là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng).

2.2/ Buộc bà Trương Thị L trả số tiền 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng) cho bà Hồ Thị H trong thời hạn thỏa thuận như sau:

2.2.1 Ngày 01.02.2020 bà L có trách nhiệm trả bà H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)

2.2.2 Ngày 01.3.2020 bà L có trách nhiệm trả bà H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)

2.2.3 Ngày 01.4.2020 bà L có trách nhiệm trả bà H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)

2.2.4 Ngày 30.5.2020 bà L có trách nhiệm trả bà H số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)

2.2.5 Từ ngày 15.6.2020 đến ngày 15.4.2022 bà L có trách nhiệm trả bà H mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng).

2.2.6 Ngày 15.5.2022 bà L có trách nhiệm trả bà H số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3/ Trong thời hạn thỏa thuận trả nợ trên, nếu bà Trương Thị L vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì bà Hồ Thị H có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ nghĩa vụ đối với số tiền nợ chưa trả.

2.4/ Vào ngày 15.5.2020 bà Hồ Thị H có nghĩa vụ trả bà Trương Thị L 01 bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1673.QSDĐ/I10 ngày 15.10.1993 đứng tên Nguyễn Thị T và 01 bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 77F1-431.64 đứng tên Nguyễn Thị Kim N.

2.5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị L tự nguyện chịu 3.250.000đ (ba triệu, hai trăm, năm mươi nghìn đồng). Bà Hồ Thị H không phải chịu án phí, hoàn trả bà Hồ Thị H số tiền tạm ứng án phí là 3.250.000đ (ba triệu, hai trăm, năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0004852 ngày 31.12.2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.An Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ